| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN MÙ CANG CHẢI**<br>**TỈNH YÊN BÁI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 14/2018/QĐST-HNGĐ | *Mù Cang Chải, ngày 26 tháng 9 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2018/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* anh Giàng A G, sinh năm 1995, trú tại: bản H, xã M, huyện M, tỉnh Y.

- *Bị đơn:* chị Mùa Thị C sinh năm 1996, trú tại: bản H, xã M, huyện M, tỉnh Y.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81,82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều12, của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2018,

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Giàng A G và chị Mùa Thị C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Giàng A Gtrực tiếp nuôi dưỡng con chung là Giàng Trường S, sinh ngày 21 tháng 01 năm 2014; chị Mùa Thị C trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Giàng Thị Thu H sinh ngày 14 tháng 01năm 2016; anh G và chị C không ai phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:*

[1] Anh Giàng A G được sử dụng 01 mảnh đất nương chưa khai hoang, có tổng diện tích là 2.560m$^2$, tại địa điểm Giàng Nủ K Chế Là, bản Háng Sung, xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; phía Bắc giáp với nương của ông Giàng A C (bố đẻ anh Giàng A G); phía Đông giáp với nương của ông Giàng Sung T; phía Nam giáp với đường dân sinh lên bản Háng Sung, xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; phía Tây giáp với ruộng của chị Mùa Thị C.

[2] Chị Mùa Thị C được sử dụng 02 mảnh đất, gồm có:

01 mảnh đất ruộng gồm 04 thửa, có tổng diện tích là 2.560m$^2$ tại địa điểm Giàng Nủ K Chế Là, tại bản Háng Sung, xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; phía Bắc giáp với nương của ông Giàng A C; phía Đông giáp với mảnh đất chưa khai hoang của anh Giàng A G; phía Nam giáp với đường dân sinh lên bản Háng Sung, xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; phía Tây giáp với con mương dẫn nước của ông Giàng A V và Giàng A T tại bản Màng Mủ A, xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái.

01 mảnh nương ngô có tổng diện tích là 1.624m$^2$ tại địa điểm Nhà D Trống Là, bản Háng Sung, xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; phía Bắc giáp với ruộng của ông Vàng A G, trú tại bản Màng Mủ A, xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; phía Đông giáp với nương ngô của ông Mùa Trở G (bố đẻ chị Mùa Thị C); phía Nam giáp với con mương dẫn nước của ông Giàng A C, trú tại bản Háng Sung, xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; phía Tây giáp với ruộng của ông Vàng A G, trú tại bản Màng Mủ A, xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái. Dọc theo hướng nam mương nước thừa chảy vào mương của ông Giàng A C.

*(Có Sơ đồ các thửa đất kèm theo).*

- *Về án phí:* Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho các đương sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yên cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND huyện MCC;
- Chi cục THADS huyện MCC;
- UBND xã Mồ Dề; huyện MCC;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đã ký**

**Vàng A Xay**